

**BÁO CÁO**  
**Tình hình phát triển kinh tế - xã hội tháng 5**  
**và nhiệm vụ tháng 6**

**Phần I**

**ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH KINH TẾ - XÃ HỘI THÁNG 5**

Trong tháng, tiếp tục triển khai những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2020 trước tình hình xâm nhập mặn, phòng chống dịch bệnh COVID-19. Đồng thời, tích cực chủ động trong việc phối hợp với các Bộ, ngành có liên quan để nhanh chóng triển khai các gói hỗ trợ cho các đối tượng bị ảnh hưởng.

Thực hiện Chỉ thị 19/CT-TTg của Thủ tướng Chính phủ, đến nay hầu hết các hoạt động sản xuất – kinh doanh, hoạt động xã hội trên địa bàn tỉnh đã trở lại bình thường; kinh tế - xã hội tỉnh đang lấy lại đà tăng trưởng, đón đầu các cơ hội mới sau khi dịch bệnh được khống chế thành công và hạn mặn đã giảm tác động tiêu cực đến tỉnh như những tháng đầu năm.

Với sự tập trung chỉ đạo hiệu quả, chủ động trong điều hành của Ủy ban nhân dân (UBND) tỉnh và các cấp chính quyền, tình hình kinh tế - xã hội của tỉnh trong tháng và 5 tháng đầu năm vẫn đạt được những kết quả tích cực so với cùng kỳ, cụ thể:

**I. VỀ PHÁT TRIỂN CÁC NGÀNH KINH TẾ**

**1. Sản xuất nông nghiệp, thủy sản và phát triển nông thôn**

Tình hình xâm nhập mặn tháng 5/2020 có giảm so với tháng 4/2020 nhưng vẫn còn xâm nhập sâu vào nội đồng và duy trì ở mức cao<sup>1 (xem Phụ lục 3)</sup>.

**a) Sản xuất nông nghiệp và thủy sản**

- Về trồng trọt: Trong tháng gieo trồng 9.062 ha cây lương thực có hạt, sản lượng thu hoạch 24.275 tấn; lũy kế gieo trồng được 91.753 ha, giảm 18,5% so cùng kỳ, sản lượng thu hoạch 404.387 tấn, giảm 26,9% so cùng kỳ<sup>2(xem Phụ lục 3)</sup>. Tình hình sâu, bệnh trên cây trồng có tăng so với tháng trước nhưng diện tích và mật số, tỷ lệ vẫn ở mức thấp<sup>3(xem Phụ lục 3)</sup>.

- Về chăn nuôi: Thời điểm 01/5/2020, tổng đàn bò 118,1 ngàn con, tăng 0,1%; đàn lợn 323 ngàn con, giảm 38%; đàn gia cầm (không kể chim cút) 15,9

triệu con, tăng 11,5% so cùng kỳ. Trong tháng, không ghi nhận tình hình bệnh trên gia súc, gia cầm.

- Về thủy sản: Diện tích thủy sản các loại thả nuôi trong tháng 1.745 ha, lũy kế 12.320 ha, giảm 0,3% so cùng kỳ<sup>4(Phụ lục 3)</sup>. Tổng sản lượng thủy sản thu hoạch trong tháng ước đạt 24.142 tấn, lũy kế 125.163 tấn, tăng 1,6% so cùng kỳ<sup>5(Phụ lục 3)</sup>. Tình hình cá nuôi bè chết ở xã Thới Sơn đã được các ngành chức năng xác minh và xử lý kịp thời<sup>6(Phụ lục 3)</sup>. Trong tháng, có 101 tàu lắp đặt thiết bị giám sát hành trình, lũy kế 746 tàu, đạt 70,18% trên tổng số tàu bắt buộc phải lắp thiết bị giám sát hành trình.

\* *Tiến độ thực hiện công việc tại 3 vùng kinh tế - đô thị*: thường xuyên tổ chức các lớp tập huấn các biện pháp kỹ thuật chăm sóc và quản lý dịch hại trên cây trồng và đầu tư thực hiện các đề án, dự án đã được phê duyệt<sup>7(xem Phụ lục 3)</sup>.

b) Công tác thủy lợi, phòng chống hạn mặn bảo vệ sản xuất, cấp nước sinh hoạt nông thôn

Đã triển khai thực hiện nạo vét, duy tu, sửa chữa được 362 công trình với tổng chiều dài 318.913 m, khối lượng 754.928 m<sup>3</sup>; đã thi công hoàn thành xong 12 công trình phòng, chống hạn mặn bảo vệ sản xuất trên địa bàn tỉnh. Vận chuyển và cấp nước phục vụ sản xuất đến ngày 15/5/2020 với khối lượng nước phân phối được 731.732 m<sup>3</sup>/26.021 hộ dân,...<sup>8(xem Phụ lục 3)</sup>

c) Xây dựng nông thôn mới

Ra mắt được thêm 02 xã nông thôn mới, lũy kế đến nay được 08 xã, toàn tỉnh hiện có 99/143 xã đạt chuẩn nông thôn mới. Hoàn tất hồ sơ, thủ tục trình Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn thẩm định Thị xã Gò Công hoàn thành nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới; thẩm tra hồ sơ và kết quả xây dựng nông thôn mới trên địa bàn huyện Chợ Gạo và huyện Gò Công Đông; xây dựng kế hoạch tổ chức Lễ công bố thành phố Mỹ Tho hoàn thành nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới<sup>9(xem Phụ lục 3)</sup>.

## **2. Phát triển sản xuất công nghiệp**

a) Sản xuất công nghiệp

Chỉ số sản xuất công nghiệp tháng 5/2020 giảm 0,7% so với tháng trước, do một số ngành sản xuất công nghiệp chủ yếu của tỉnh như sản xuất thực phẩm, đồ uống, dệt, sản xuất da, sản xuất sản phẩm từ cao su plastic, sản xuất kim loại,... giảm so với tháng trước. Chỉ số sản xuất công nghiệp 5 tháng tăng 0,4% so cùng kỳ (cùng kỳ tăng 11,2%)<sup>10(xem Phụ lục 3)</sup>.

b) Tình hình phát triển, thu hút đầu tư và hoạt động tại các khu công nghiệp (KCN) và cụm công nghiệp (CCN)

- Về tình hình phát triển các khu, cụm công nghiệp:

Các KCN Long Giang, KCN Dịch vụ dầu khí Soài Rạp; các CCN Trung

An, Tân Mỹ Chánh, An Thạnh 1, Song Thuận, Gia Thuận 1, Gia Thuận 2, An Thạnh 2, Thạnh Tân, Mỹ Phước Tây, CCN Tân Lý Đông: tiếp tục đầu tư hoàn thiện các hạng mục hạ tầng kỹ thuật và các thủ tục có liên quan để tiến hành triển khai đầu tư dự án như phê duyệt nhiệm vụ điều chỉnh quy hoạch phân khu xây dựng tỷ lệ 1/2000, phê duyệt quyết định chủ trương đầu tư, thực hiện thủ tục đất đai, môi trường, xây dựng,...<sup>11(xem Phụ lục 3)</sup>

- *Tình hình thu hút đầu tư vào các Khu, Cụm công nghiệp:*

Trong tháng, thu hút 01 dự án đăng ký đầu tư mới với tổng vốn 226,7 tỷ đồng (9,8 triệu USD). Lũy kế 05 tháng, các KCN, CCN đã thu hút 05 dự án (04 dự án FDI) với tổng vốn đầu tư 2.409 tỷ đồng và điều chỉnh tăng vốn cho 04 dự án với vốn tăng thêm 374 tỷ đồng, so cùng kỳ tăng 67% về số dự án cấp mới và bằng số dự án điều chỉnh tăng vốn nhưng về vốn đăng ký chỉ tăng 24,3%; đạt 115,5% về vốn đầu tư so kế hoạch năm. Diện tích đất công nghiệp cho thuê là 20,7 ha, riêng CCN Gia Thuận 1 là 10,4 ha<sup>12(xem Phụ lục 3)</sup>.

### **3. Lĩnh vực thương mại - dịch vụ**

#### **a) Hoạt động thương mại**

Tổng doanh thu bán lẻ hàng hóa và dịch vụ tiêu dùng trong tháng thực hiện 4.634 tỷ đồng, tăng 15,6% so tháng trước và giảm 6,4% so cùng kỳ do dịch bệnh Covid-19 đã tác động làm doanh thu giảm. Lũy kế 05 tháng, tổng doanh thu bán lẻ hàng hóa và dịch vụ tiêu dùng thực hiện 23.643 tỷ đồng, đạt 34,8% kế hoạch, giảm 5,3% so cùng kỳ (cùng kỳ tăng 8,7%).

#### **b) Xuất, nhập khẩu**

Xuất khẩu hàng hóa trong tháng thực hiện 181 triệu USD; lũy kế 5 tháng xuất khẩu 1.037 triệu USD, đạt 30,5% kế hoạch, giảm 12,7% so cùng kỳ (cùng kỳ tăng 18,3%). Nhập khẩu hàng hóa trong tháng 133,5 triệu USD; lũy kế 5 tháng là 682 triệu USD, đạt 34,1% kế hoạch, giảm 2,9% so cùng kỳ (cùng kỳ giảm 10,9 %).

#### **c) Giá cả, tiêu dùng**

Chỉ số giá tiêu dùng (CPI) tháng 4/2020 giảm 1,52% so tháng 3/2020 (thành thị giảm 1,62%, nông thôn giảm 1,5%); so cùng kỳ tăng 2,62%. Chỉ số giá tiêu dùng bình quân 4 tháng năm 2020 so cùng kỳ tăng 4,38% (cùng kỳ tăng 2,76%).

#### **d) Du lịch<sup>13(xem thêm chi tiết ở Phụ lục 3)</sup>**

Đón khách du lịch trong tháng được 46,3 ngàn lượt khách, tăng 46% so tháng trước nhưng vẫn giảm 73,1% so cùng kỳ. Tính chung 5 tháng, lượt khách du lịch đến Tiền Giang là 373,8 ngàn lượt khách, đạt 17% kế hoạch và giảm 63,1% so cùng kỳ (cùng kỳ tăng 5,1%); trong đó: khách quốc tế 97,3 ngàn lượt khách, đạt 10,8% kế hoạch, giảm 69,9% so cùng kỳ (cùng kỳ giảm 0,5%). Tổng

doanh thu dịch vụ lưu trú, ăn uống, dịch vụ lữ hành và hoạt động hỗ trợ du lịch đạt 4.119 tỷ đồng, giảm 21,4% so cùng kỳ (cùng kỳ tăng 9,2%).

#### e) Bưu chính viễn thông

Doanh thu trong tháng được 254 tỷ đồng, tăng 1,8% so tháng trước và tăng 9,9% so cùng kỳ; 5 tháng doanh thu dịch vụ bưu chính, viễn thông được 1.240 tỷ đồng, tăng 8% so cùng kỳ (cùng kỳ tăng 13,6%). Tổng số thuê bao điện thoại có trên mạng đến cuối tháng 5/2020 là 107.620 thuê bao, mật độ bình quân đạt 6,1 thuê bao/100 dân (chỉ tính thuê bao cố định và di động trả sau). Thuê bao internet có trên mạng cuối tháng 5/2020 là 238.932 thuê bao, mật độ internet bình quân đạt 13,5 thuê bao/100 dân. Số thuê bao điện thoại di động có sử dụng internet (3G, 4G) đến cuối tháng 4 năm 2020 là 1.299.065 thuê bao.

#### g) Lĩnh vực vận tải

Hoạt động giao thông vận tải trên địa bàn tỉnh trở lại bình thường từ 0h ngày 8/5/2020<sup>14</sup> (xem Phụ lục 3); doanh thu vận tải, kho bãi và dịch vụ hỗ trợ vận tải trong tháng thực hiện 148 tỷ đồng, tăng 28,6% so tháng trước và giảm 30,2% so cùng kỳ. 5 tháng thực hiện 831 tỷ đồng, giảm 14,4% so cùng kỳ (cùng kỳ tăng 9,2%).

Vận chuyển hành khách trong tháng được 2.300 ngàn hành khách, tăng 59% so tháng trước và giảm 34,5% so cùng kỳ; luân chuyển 38.707 ngàn hành khách.km, tăng 133,6% so tháng trước và giảm 39,8% so cùng kỳ. 5 tháng, vận chuyển 13.072 ngàn hành khách, giảm 36% so cùng kỳ (cùng kỳ tăng 3,4%); luân chuyển 235.046 ngàn hành khách.km, giảm 32,5% so cùng kỳ (cùng kỳ tăng 1,5%); vận tải 4.803 ngàn tấn hàng hóa, giảm 15,3% so cùng kỳ (cùng kỳ tăng 10,9%); luân chuyển 622.138 ngàn tấn.km, giảm 12,4% so cùng kỳ (cùng kỳ tăng 15,2%).

\* Dự án Đường cao tốc Trung Lương – Mỹ Thuận (giai đoạn 1): tập trung đôn đốc nhà thầu đẩy nhanh tiến độ, lũy kế khối lượng thi công đến nay của dự án đạt khoảng 2.964 tỷ đồng (45,04%).

\* Công tác quản lý phương tiện giao thông: tiếp tục thực hiện đăng ký và quản lý theo quy định<sup>15</sup> (xem Phụ lục 3).

### 4. Thu, chi ngân sách

Thu ngân sách nhà nước trên địa bàn trong tháng thực hiện 550 tỷ đồng; lũy kế 05 tháng, thu được 4.423 tỷ đồng, đạt 39,8% dự toán và giảm 11,1% so cùng kỳ (cùng kỳ tăng 24,4%); riêng thu nội địa được 4.326 tỷ đồng, đạt 40% dự toán, giảm 10,8% so cùng kỳ (cùng kỳ tăng 27,6%)<sup>16</sup> (xem Phụ lục 3).

Tổng chi ngân sách nhà nước trong tháng thực hiện 1.330 tỷ đồng; lũy kế thực hiện 8.661 tỷ đồng, đạt 63% so dự toán năm, tăng 103,5% so cùng kỳ; trong đó chi đầu tư phát triển thực hiện 2.534 tỷ đồng, đạt 44,3% dự toán năm, tăng 139,3% so cùng kỳ (cùng kỳ tăng 4,6%).

## **5. Về đầu tư công năm 2020**

Giải ngân vốn đầu tư công đã được tỉnh quan tâm sát sao thực hiện ngay từ đầu năm theo chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ để góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh. Tỷ lệ giải ngân của tỉnh đến ngày 20/5/2020 được 1.803 tỷ đồng, đạt 31,5% kế hoạch, tăng cao so với cùng kỳ.

## **6. Tín dụng, ngân hàng**

Tạo điều kiện để các doanh nghiệp và cá nhân có thể tiếp cận nguồn vốn tín dụng với lãi suất phù hợp, nhằm tháo gỡ khó khăn cho sản xuất kinh doanh, đảm bảo an sinh xã hội ứng phó với dịch Covid-19 theo chủ trương của Chính phủ tại Chỉ thị 11/CT-TTg ngày 4/3/2020, Nghị quyết 41/NQ-CP ngày 09/4/2020, Quyết định 15/QĐ-TTg ngày 24/4/2020. Ước tính đến cuối tháng 5/2020, nguồn vốn huy động đạt 70.579 tỷ, tăng 1,63% so với cuối năm 2019; tổng dư nợ cho vay đạt 57.395 tỷ đồng, tăng 1,92%; đến ngày 30/4/2020, tỷ lệ nợ xấu là 0,89%, tăng 0,02% so với cuối năm 2019, với số dư 508,6 tỷ đồng.

## **7. Phát triển doanh nghiệp và kinh tế tập thể**

### **a) Phát triển doanh nghiệp (DN)**

Ước thực hiện trong tháng 5/2020 có 70 doanh nghiệp thành lập mới với tổng số vốn đăng ký 497 tỷ đồng. Lũy kế 5 tháng có 291 doanh nghiệp thành lập mới (trong đó có 18 doanh nghiệp chuyển từ hộ kinh doanh), đạt 44,8% kế hoạch năm 2020, tăng 1,8% số DN so cùng kỳ năm 2019; tổng vốn đăng ký mới 1.854 tỷ đồng, giảm 46,2% so cùng kỳ năm 2019; có 398 đơn vị trực thuộc đăng ký hoạt động (60 chi nhánh, 330 địa điểm kinh doanh, 08 văn phòng đại diện). Tính đến cuối tháng 5/2020, toàn tỉnh có khoảng 5.824 doanh nghiệp hoạt động. Ước thực hiện tháng 5/2020 có thêm 550 hộ kinh doanh (tăng 32% so cùng kỳ), lũy kế số hộ kinh doanh trên địa bàn toàn tỉnh (theo số liệu của Phòng Tài chính - Kế hoạch) tính đến cuối tháng 05/2020 là 55.672 hộ kinh doanh.

### **b) Kinh tế tập thể**

Trong tháng, thành lập mới 01 HTX Vận tải du lịch Sông Tiên (thành phố Mỹ Tho) với 08 thành viên, tổng vốn góp là 08 tỷ đồng; có 07 HTX ngưng hoạt động (vùng phía Tây 3 HTX, vùng Trung tâm 3 HTX, vùng phía Đông 01 HTX) và không có HTX giải thể. Toàn tỉnh hiện có 01 Liên hiệp HTX và 207 HTX, Quỹ Tín dụng nhân dân hoạt động trên các lĩnh vực: nông nghiệp, tiểu thủ công nghiệp, thương mại và dịch vụ, ...<sup>17 (xem Phụ lục 3)</sup>

## **8. Thu hút đầu tư**

Trong 5 tháng đầu năm 2020 tỉnh thu hút được 11 dự án với tổng vốn đầu tư đăng ký 6.644,7 tỷ đồng, tăng 03 dự án, vốn đầu tư đăng ký bằng 74,8% so với cùng kỳ năm 2019; 03 dự án đăng ký tăng vốn 374 tỷ đồng, bằng về số dự án, vốn đầu tư đăng ký bằng 75,7% so cùng kỳ 2019. Nâng tổng vốn đầu tư thu hút trong 5 tháng đạt 7.019 tỷ đồng, bằng 74,8% so cùng kỳ 2019, cụ thể như sau:

- Thu hút được 07 dự án vốn đầu tư trong nước với vốn đầu tư đăng ký mới 4.253 tỷ đồng, tăng 01 dự án, vốn đầu tư gấp 4,75 lần so với cùng kỳ 2019.

- Thu hút được 04 dự án vốn đầu tư nước ngoài với vốn đầu tư đăng ký mới 2.392 tỷ đồng, tăng 02 dự án, vốn đầu tư đăng ký bằng 30% so cùng kỳ năm 2019; 03 dự án đăng ký tăng vốn 374 tỷ đồng, bằng về số dự án, vốn đầu tư đăng ký bằng 75,7% so cùng kỳ 2019. Nâng tổng vốn nước ngoài thu hút đạt 2.765,8 tỷ đồng, bằng 32,6% so cùng kỳ năm 2019.

Thu hút đầu tư phân theo vùng kinh tế: Vùng Trung tâm thu hút được 185 tỷ đồng (03 dự án đăng ký mới) gấp 5,87 lần so cùng kỳ; Vùng phía Đông thu hút được 5.433 tỷ đồng (5 dự án đăng ký mới); Vùng phía Tây thu hút được 1.400 tỷ đồng (03 dự án đăng ký mới, 03 dự án tăng vốn), bằng 15% so cùng kỳ.

## **II. LĨNH VỰC KHOA HỌC CÔNG NGHỆ, VĂN HÓA, XÃ HỘI VÀ TÀI NGUYÊN, MÔI TRƯỜNG**

### **1. Khoa học công nghệ**

Trong tháng 5, tỉnh đã ban hành quyết định phê duyệt bổ sung danh mục nhiệm vụ khoa học và công nghệ triển khai năm 2020, nghiệm thu giai đoạn 01 nhiệm vụ KH&CN cấp tỉnh, nghiệm thu kết thúc 03 nhiệm vụ KH&CN cấp cơ sở. Hướng dẫn lập hồ sơ đăng ký 03 nhãn hiệu, 01 sáng chế. Lũy kế đến tháng 5/2020, tỉnh đã thẩm định nội dung 08 nhiệm vụ, nghiệm thu kết thúc 06 nhiệm vụ<sup>18 (xem Phụ lục 3)</sup>.

### **2. Giáo dục và đào tạo**

Trong tháng 5, ngành Giáo dục và Đào tạo tập trung công tác huy động học sinh ra lớp, ổn định tình hình nhà trường sau kỳ nghỉ phòng, chống dịch Covid-19; hướng dẫn các trường tổ chức thực hiện việc điều chỉnh, tinh giảm nội dung dạy học các môn học học kì II theo chỉ đạo của Bộ Giáo dục và Đào tạo. Tổ chức rà soát, điều chỉnh cấu trúc đề thi và xây dựng đề thi minh họa tuyển sinh lớp 10 năm học 2020 - 2021. Hướng dẫn tổ chức kiểm tra học kỳ II và thi thử tốt nghiệp THPT năm học 2019 - 2020<sup>19 (xem Phụ lục 3)</sup>.

### **3. Công tác y tế và chăm sóc sức khỏe nhân dân**

Công tác phòng chống dịch bệnh được thực hiện thường xuyên<sup>20 (xem Phụ lục 3)</sup>. Công tác an toàn vệ sinh thực phẩm được đảm bảo, không ghi nhận xảy ra vụ ngộ độc thực phẩm. Công tác phòng, chống dịch Covid-19 trên địa bàn tỉnh bước sang giai đoạn mới, vừa phòng chống dịch bệnh vừa đẩy mạnh khôi phục và phát triển kinh tế, từng bước xác lập trạng thái bình thường trong các hoạt động kinh tế - xã hội. Tiếp tục theo dõi các trường hợp cách ly tập trung tại các tỉnh, địa phương trong nước về nơi lưu trú tại Tiền Giang theo quy định của Bộ Y tế. Đến nay, tỉnh chưa phát hiện trường hợp nhiễm bệnh Covid-19.

### **4. Lao động việc làm, công tác giảm nghèo, thực hiện chính sách đối với người có công**

Công tác lao động, việc làm<sup>21</sup> (xem Phụ lục 3): Trong tháng, tỉnh đã tư vấn cho 1.834 lượt lao động, giới thiệu việc làm cho 64 lượt lao động, giảm 37,3% so với cùng kỳ. Giải quyết trợ cấp thất nghiệp cho 1.759 lượt lao động tăng 38% so với cùng kỳ với tổng số tiền chi trả trên 27 tỷ đồng (tăng 8,4 tỷ đồng so với cùng kỳ). Lũy kế đến nay, toàn tỉnh đã tư vấn 7.849 lượt lao động, giới thiệu việc làm cho 665 lượt lao động; trong đó, 339 lao động có được việc làm ổn định và đã tư vấn cho 232 lao động có nguyện vọng đi làm việc có thời hạn ở nước ngoài; trong đó, có 165 lao động xuất cảnh (Nhật Bản là 141 lao động, Đài Loan là 20 lao động, Hàn Quốc là 01 lao động và thị trường khác 03 lao động), tăng 126% so với cùng kỳ. Giải quyết trợ cấp thất nghiệp cho 5.999 lượt lao động, tăng 25,3% so với cùng kỳ với tổng số tiền chi trả trên 89,4 tỷ đồng (tăng 31,7 tỷ đồng so với cùng kỳ); thực hiện tư vấn và giới thiệu việc làm cho 6.431 lượt lao động thất nghiệp.

Công tác bảo trợ xã hội, chính sách người có công: đến nay, tỉnh đã hỗ trợ cho 138.425/139.707 người theo đối tượng quy định tại Nghị quyết 42/NQ-CP ngày 09/4/2020 của Chính phủ và Quyết định số 15/QĐ-TTg ngày 24/4/2020 của Thủ tướng Chính phủ với tổng số tiền giải ngân trên 148,6 tỷ đồng, đạt trên 99% dự toán được giao. Công tác vận động quỹ đền ơn đáp nghĩa đạt 2,5 tỷ đồng, đạt 25% kế hoạch năm, giảm 10% so với cùng kỳ, xây dựng 34 căn và sửa chữa 9 căn nhà tình nghĩa, với tổng kinh phí trên 1,5 tỷ đồng.

### **5. Văn hoá, thể thao**

Trong tháng, đã tổ chức 60 lượt tuyên truyền phòng, chống dịch bệnh covid-19 trên địa bàn tỉnh bằng hình thức cổ động trực quan, xe loa cổ động; đồng thời, thực hiện tuyên truyền cổ động trực quan kỷ niệm các ngày lễ 30/4, 01/5 và 19/5 trên địa bàn thành phố Mỹ Tho. Tổ chức phun xịt khử khuẩn phòng chống dịch bệnh Covid – 19 xung quanh khu vực nơi ở, tập luyện của các môn thể thao trước khi tiếp nhận vận động viên trở lại Trung tâm Đào tạo, Huấn luyện và Thi đấu Thể dục Thể thao tập luyện và học văn hóa kể từ ngày 04/5/2020.

### **6. Tài nguyên và Môi trường**

Công tác tiếp nhận và giải quyết các thủ tục hành chính về lĩnh vực tài nguyên và môi trường theo đúng quy trình và thủ tục quy định<sup>22</sup> (xem Phụ lục 3).

## **III. QUỐC PHÒNG, AN NINH VÀ NỘI CHÍNH**

### **1. Quốc phòng, an ninh**

Bảo đảm kịp thời, đủ số lượng, chất lượng và đồng bộ vũ khí trang bị kỹ thuật cho mọi hoạt động. Công tác phòng, chống dịch bệnh, vệ sinh an toàn thực phẩm và hoạt động quân - dân y kết hợp thực hiện có hiệu quả, quân số khỏe thường xuyên đạt yêu cầu.

Chủ động triển khai có hiệu quả nhiều phương án, kế hoạch đảm bảo an ninh trật tự; tăng cường nắm tình hình an ninh nội bộ, an ninh kinh tế, an ninh thông tin. Lực lượng công an các cấp đã tích cực chủ động, tham mưu cấp ủy, chính quyền cùng cấp triển khai, lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện các chủ trương, nhiệm vụ, giải pháp đảm bảo an ninh trật tự, trọng tâm là tiếp tục thực hiện có hiệu quả Chỉ thị số 46-CT/TW của Bộ Chính trị (khóa XI) về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác bảo đảm an ninh trật tự trong tình hình mới<sup>23</sup> (xem Phụ lục 3)

## **2. Thanh tra**

Trong tháng, triển khai thực hiện 05 cuộc thanh tra (có 01 cuộc đột xuất), giảm 01 cuộc so với cùng kỳ và thực hiện 09 cuộc kỳ trước chuyển sang (lũy kế từ đầu năm là 30 cuộc, trong đó 28 cuộc theo kế hoạch và 02 cuộc đột xuất). Bên cạnh đó, tổ chức triển khai 269 cuộc thanh, kiểm tra chuyên ngành đối với 320 tổ chức, cá nhân, giảm 217 cuộc so với cùng kỳ do thực hiện giãn cách xã hội phòng, chống dịch Covid-19<sup>24</sup> (xem Phụ lục 3).

Về công tác nhận và giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo: tiếp tục nhận và giải quyết đơn theo thẩm quyền<sup>25</sup> (xem Phụ lục 3).

## **3. Tư pháp**

Trong tháng, tổ chức thẩm định kịp thời 06 dự thảo văn bản quy phạm pháp luật (VBQPPL); trong đó, có 02 nghị quyết và 04 quyết định. Đến nay, đã thẩm định 12 VBQPPL (03 nghị quyết và 09 quyết định) liên quan đến các lĩnh vực: nội vụ, xây dựng và tài nguyên môi trường, nông nghiệp; tham gia góp ý 23 dự thảo VBQPPL, nâng tổng số văn bản góp ý đến kỳ báo cáo là 35 dự thảo VBQPPL (01 dự án Luật, 01 nghị định, 03 thông tư, 18 nghị quyết, 12 quyết định).

Công tác chứng thực tiếp tục được thực hiện tốt; công tác trợ giúp pháp lý được quan tâm. Trong tháng đã thực hiện trợ giúp 10 vụ việc cho 10 lượt người, tăng 03 vụ so với cùng kỳ. Bên cạnh đó, các Phòng Công chứng đã phục vụ kịp thời các yêu cầu về công chứng của công dân và tổ chức<sup>26</sup> (Phụ lục 3).

## **4. Lĩnh vực cải cách hành chính, nội vụ và ngoại vụ**

- Về công tác CCHC: xây dựng kế hoạch kiểm tra công tác cải cách hành chính năm 2020; phê duyệt danh sách 21 xã, phường, thị trấn đăng ký kiểu mẫu trong quản trị và hành chính công năm 2020; khảo sát lấy ý kiến người dân, CBCCVC trên địa bàn huyện Gò Công Đông để làm cơ sở đề xuất kế hoạch thí điểm triển khai mô hình ứng dụng Công nghệ thông tin rộng rãi trong giao dịch giữa người dân với các cơ quan, tổ chức.

- Công tác nội vụ: thẩm định Đề án sắp xếp Cảng vụ đường thủy nội địa; hồ sơ tổ chức lại Trung tâm Công nghệ thông tin và Truyền thông trực thuộc Sở



Thông tin và Truyền thông; phê duyệt danh sách tiếp nhận, xét chuyển thành công chức năm 2020 và thực hiện tinh giản biên chế theo chính sách<sup>27(xem Phụ lục 3)</sup>.

- Công tác ngoại vụ: trong tháng, không có CBCCVN đi nước ngoài và cũng không có đoàn nước ngoài đến làm việc tại tỉnh do tình hình dịch bệnh viêm đường hô hấp cấp do chủng mới của vi rút Corona gây ra vẫn còn tiếp tục diễn biến phức tạp trên thế giới theo các biện pháp phòng, chống dịch bệnh theo chủ trương lãnh đạo của Đảng và Nhà nước<sup>28 (xem Phụ lục 3)</sup>.

## **Phần II**

### **PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM THÁNG 6 NĂM 2020**

Tiếp tục triển khai thực hiện các nhiệm vụ đề ra tại Kế hoạch hành động số 01/KH-UBND và 02/KH-UBND của Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện Nghị quyết số 01/NQ-CP và Nghị quyết số 02/NQ-CP của Chính phủ. Chủ động thực hiện các giải pháp thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội theo nhận định tình hình của các Bộ, ngành Trung ương khi dịch bệnh COVID - 19 đang được khống chế hiệu quả, tình hình hạn hán, xâm nhập mặn giảm,... để khôi phục phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh trong thời gian tới.

#### **I. VỀ KINH TẾ**

##### **1. Lĩnh vực nông, lâm, ngư nghiệp và phát triển nông thôn**

- Về công tác thủy lợi, phòng chống thiên tai: Tiếp tục theo dõi diễn biến hạn, mặn, mực nước nội đồng các vùng dự án và công tác vận hành các công trình hợp lý phục vụ sản xuất và dân sinh; theo dõi tình hình mưa; triển khai các biện pháp phòng, tránh, ứng phó với mưa giông, lốc xoáy và cây xanh ngã đổ trên địa bàn tỉnh.

- Về trồng trọt: Tiếp tục theo dõi tình hình sản xuất lúa vụ Xuân hè 2020; theo dõi tình hình sâu, bệnh và hướng dẫn nông dân áp dụng các biện pháp kỹ thuật quản lý theo hướng an toàn. Khuyến cáo lịch thời vụ và cơ cấu giống lúa vụ Hè thu 2020. Tổng diện tích gieo trồng cây lương thực có hạt 113.178 ha, giảm 29,4% so cùng kỳ, với sản lượng thu hoạch 523.625 tấn, giảm 22,4% so cùng kỳ. Tổng diện tích gieo trồng cây rau, đậu các loại dự kiến đạt 37.832 ha với sản lượng thu hoạch 666.293 tấn, giảm 8,5% so cùng kỳ.

- Về chăn nuôi: Tiếp tục theo dõi tình hình chăn nuôi và dịch bệnh trên động vật nuôi.

- Về thủy sản: Tiếp tục theo dõi tình hình nuôi và bệnh trên các loài thủy sản; theo dõi công tác chống khai thác IUU. Tổng sản lượng thủy sản dự kiến đạt 157.793 tấn; trong đó, sản lượng nuôi đạt 90.997 tấn và sản lượng khai thác 66.796 tấn, tăng 12,5% so cùng kỳ.

- Về xây dựng nông thôn mới: Hoàn tất hồ sơ, thủ tục trình Bộ Nông

nghiệp và Phát triển nông thôn thâm định huyện Gò Công Đông và huyện Chợ Gạo đạt chuẩn huyện nông thôn mới. Tổ chức Lễ công bố thành phố Mỹ Tho hoàn thành nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới; tổ chức Lễ công bố xã Tân Hội, Mỹ Hạnh Đông đạt chuẩn quốc gia xây dựng nông thôn mới.

## **2. Lĩnh vực công nghiệp**

Thường xuyên kiểm tra, theo dõi, giải quyết kịp thời các khó khăn, vướng mắc cho các doanh nghiệp, nhất là các doanh nghiệp xuất khẩu chủ lực của tỉnh. Tăng cường mời gọi đầu tư và hỗ trợ thủ tục đầu tư cho doanh nghiệp khi đầu tư vào các khu, cụm công nghiệp.

Tiếp tục phối hợp với Bộ, ngành Trung ương triển khai thực hiện ý kiến chỉ đạo của Phó Thủ tướng Trịnh Đình Dũng về việc chuyển giao dự án KCN dịch vụ dầu khí Soài Rạp; triển khai lập điều chỉnh quy hoạch phân khu xây dựng tỷ lệ 1/2000 sau khi được phê duyệt dự toán kinh phí lập điều chỉnh quy hoạch phân khu xây dựng của UBND tỉnh.

Xem xét cấp Quyết định chủ trương CCN Tân Lý Đông; hỗ trợ, đôn đốc chủ đầu tư các dự án hạ tầng kỹ thuật CCN trong công tác chuyển nhượng quyền sử dụng đất, thực hiện thủ tục đất đai, môi trường, PCCC, xây dựng để sớm triển khai dự án đầu tư hạ tầng.

## **3. Lĩnh vực thương mại, dịch vụ**

Tổ chức liên kết đưa hàng nông sản của tỉnh (trong đó, có các sản phẩm OCOP) vào hệ thống bán lẻ trong và ngoài tỉnh; hỗ trợ triển khai nhanh các dự án trung tâm thương mại, chợ được thu hút từ nguồn lực đầu tư ngoài ngân sách.

Đẩy mạnh công tác xúc tiến, quảng bá nhằm phục hồi lĩnh vực du lịch sau đợt cách ly và giãn cách xã hội. Bên cạnh đó, ngành tiếp tục theo dõi tình hình dịch bệnh Covid-19 tại các cơ sở lưu trú du lịch, đơn vị kinh doanh dịch vụ du lịch trên địa bàn tỉnh; kiểm tra điều kiện tối thiểu về cơ sở vật chất và dịch vụ phục vụ khách du lịch tại các cơ sở lưu trú du lịch; thực hiện tiếp nhận hồ sơ và cấp giấy phép kinh doanh lữ hành nội địa; cấp, đổi thẻ hướng dẫn viên du lịch; thẩm định điểm du lịch và cơ sở lưu trú du lịch.

Tổng doanh thu bán lẻ hàng hóa và dịch vụ tiêu dùng xã hội 06 tháng dự kiến khoảng 29.000 tỷ đồng, đạt 42,6% kế hoạch, giảm 3,6% so cùng kỳ; khách du lịch 6 tháng khoảng 472 ngàn lượt khách, đạt 21,5% kế hoạch, giảm 53,3% so cùng kỳ; khách quốc tế giảm 67,4% so cùng kỳ; doanh thu vận tải, kho bãi và dịch vụ hỗ trợ vận tải 6 tháng khoảng 1.042 tỷ đồng, giảm 11,3%; xuất khẩu hàng hóa 1.223 triệu USD, đạt 36% kế hoạch, giảm 15,1% so cùng kỳ; nhập khẩu 737 triệu USD, đạt 36,8% kế hoạch, giảm 16% so cùng kỳ,...

## **4. Thu, chi ngân sách**

Thu ngân sách trên địa bàn ước tháng 6 khoảng 704 tỷ đồng; lũy kế 6 tháng 5.128 tỷ đồng, đạt 46,1% dự toán năm, bằng 89% so cùng kỳ; tổng chi ngân sách

trong tháng ước đạt 1.373 tỷ đồng; lũy kế 6 tháng là 10.034 tỷ đồng, đạt 72,9% dự toán năm, tăng 92,3% so cùng kỳ; trong đó, chi đầu tư phát triển lũy kế thực hiện 3.284 tỷ đồng, đạt 57,5% dự toán năm, tăng 116,3% so cùng kỳ.

## **5. Tài chính - tín dụng**

Thực hiện nghiêm túc và có hiệu quả các nhiệm vụ, giải hỗ trợ doanh nghiệp và người dân bị ảnh hưởng bởi dịch bệnh Covid-19 như cơ cấu nợ, miễn giảm lãi vay, tạm thời giữ nguyên nhóm nợ, cho vay mới theo các văn bản chỉ đạo của Thống đốc NHNN như công văn số 1117/NHNN-TD ngày 24/02/2020, Thông tư 01/2020/TT-NHNN ngày 13/3/2020, Chỉ thị số 02/CT-NHNN ngày 31/3/2020. Tiếp tục thực hiện tốt việc xử lý nợ xấu theo Nghị quyết 42/2017/QH14 của Quốc hội, Chỉ thị 32/CT-TTg của Thủ tướng Chính phủ, Chỉ thị 06/CT-NHNN của NHNN về thí điểm xử lý nợ xấu của các tổ chức tín dụng.

## **6. Thu hút đầu tư**

Tiếp tục rà soát các dự án đã trao chủ trương đầu tư, cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư, chủ trương nghiên cứu, đồng thời, rà soát danh mục dự án mời gọi đầu tư công bố tại Hội nghị xúc tiến đầu tư tỉnh Tiền Giang năm 2018 để bổ sung, điều chỉnh, tiếp tục mời gọi, hỗ trợ nhà đầu tư triển khai.

Dự kiến trong tháng cấp Giấy Chứng nhận đăng ký đầu tư cho 02 dự án vốn đầu tư nước ngoài với vốn đầu tư đăng ký 238 tỷ đồng, nâng tổng vốn đầu tư thu hút được 7.257 tỷ đồng.

# **II. VỀ KHOA HỌC CÔNG NGHỆ, GIÁO DỤC - ĐÀO TẠO, CÁC VẤN ĐỀ XÃ HỘI VÀ TÀI NGUYÊN, MÔI TRƯỜNG**

## **1. Lĩnh vực khoa học công nghệ và giáo dục - đào tạo**

Về lĩnh vực khoa học và công nghệ: Thẩm định nội dung 03 nhiệm vụ KH&CN (02 cấp tỉnh, 01 cấp cơ sở), kiểm tra tiến độ thực hiện 01 nhiệm vụ KH&CN cấp tỉnh, nghiệm thu giai đoạn 01 nhiệm vụ KH&CN cấp cơ sở.

Về lĩnh vực giáo dục và đào tạo: Tổng kết 04 năm triển khai thực hiện Chuyên đề “Xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm”; tổ chức Hội nghị tập huấn nghiệp vụ tổ chức thi tốt nghiệp trung học phổ thông năm 2020, Hội nghị tập huấn nghiệp vụ tổ chức tuyển sinh lớp 6 và lớp 10 phổ thông năm học 2020 - 2021; khảo sát cơ sở vật chất tại các điểm trường dự kiến làm điểm thi tốt nghiệp THPT năm 2020, thành lập Hội đồng thi và các Ban của Hội đồng thi tốt nghiệp THPT năm 2020.

## **2. Lĩnh vực y tế**

Tiếp tục chỉ đạo các hoạt động chuyên môn cho các đơn vị trực thuộc tăng cường giám sát chặt chẽ, phát hiện sớm các trường hợp nghi ngờ, tăng cường các hoạt động truyền thông trên các phương tiện truyền thông cho nhân dân được biết và thực hiện các biện pháp phòng bệnh theo khuyến cáo của Bộ Y tế. Thực hiện các

hoạt động giám sát dịch tễ, xử lý ổ dịch, kiểm soát véc tơ (diệt muỗi, lăng quăng) tại cộng đồng phòng chống SXHD. Tổ chức thực hiện sàng lọc, phân luồng, cách ly và quản lý điều trị ca bệnh Covid-19 theo chỉ đạo của Bộ Y tế, tiếp tục thực hiện mua trang thiết bị và vật tư y tế cho các đơn vị trực thuộc.

### **3. Lĩnh vực văn hóa – thể thao – xã hội**

Triển khai Kế hoạch tổ chức Ngày Gia đình Việt Nam 28/6 và các cuộc tập huấn, hội thi, liên hoan, hội diễn theo kế hoạch năm 2020; tập trung kiểm tra, xử lý nghiêm kinh doanh dịch văn hóa gây tiếng ồn; game bắn cá, quảng cáo rao vặt sai quy định và công tác phòng, chống dịch trên lĩnh vực văn hóa, thể thao và du lịch.

Tập luyện chuẩn bị thi đấu Đại hội thể thao đồng bằng sông Cửu Long lần VIII – Vĩnh Long năm 2020 và các giải thể thao theo kế hoạch năm 2020. Thực hiện nghiêm các quy định về phòng, chống dịch covid-19 theo khuyến cáo của ngành Y tế.

Tiếp tục tư vấn, hướng dẫn các doanh nghiệp thực hiện đúng quy định trả lương ngừng việc và giải quyết chế độ cho người lao động trong thời gian ngừng việc liên quan đến dịch bệnh Covid-19; tư vấn, hướng dẫn trình tự, thủ tục thực hiện các chính sách hỗ trợ người lao động, hộ kinh doanh, người sử dụng lao động vay vốn để trả lương ngừng việc theo Nghị quyết số 42/NQ-CP.

Tiếp tục thẩm định danh sách đối tượng bảo trợ xã hội và người nghèo, người cận nghèo của các huyện, thành, thị được hỗ trợ bởi đại dịch COVID-19 theo Quyết định số 15/2020/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ (đợt 2).

### **4. Lĩnh vực tài nguyên và môi trường**

Phê duyệt theo tiến độ 02 dự án “Đánh giá khí hậu tỉnh Tiền Giang” và “Xây dựng, cập nhật kế hoạch hành động ứng phó với biến đổi khí hậu giai đoạn 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050 và Xây dựng kế hoạch thực hiện thỏa thuận Paris về biến đổi khí hậu trên địa bàn tỉnh Tiền Giang”.

Tiếp tục thực hiện công tác tổ chức thẩm định, trình phê duyệt các báo cáo ĐTM theo quy định và thẩm định hồ sơ Đề án bảo vệ môi trường chi tiết, Đề án bảo vệ môi trường đơn giản đối với các đối tượng chỉnh sửa hồ sơ nộp lại, Sổ đăng ký chủ nguồn thải chất thải nguy hại, cấp Giấy xác nhận việc đã thực hiện các công trình, biện pháp bảo vệ môi trường phục vụ giai đoạn vận hành của dự án theo quy định khi có hồ sơ gửi đến, xác nhận đăng ký kế hoạch bảo vệ môi trường của các dự án.

## **III. VỀ QUỐC PHÒNG, AN NINH VÀ NỘI CHÍNH**

### **1. Quốc phòng, an ninh**

Tập trung nắm tình hình, kịp thời phát hiện, triển khai thực hiện các kế hoạch, phương án bảo vệ tuyệt đối an toàn các mục tiêu, công trình trọng điểm,

các sự kiện chính trị, văn hóa - xã hội, những ngày lễ lớn của đất nước và của tỉnh. Tập trung thực hiện công tác tấn công, trấn áp tội phạm, vi phạm pháp luật và tăng cường đảm bảo trật tự an toàn giao thông trên địa bàn

Duy trì thực hiện nghiêm các nhiệm vụ trực, sẵn sàng chiến đấu, giữ vững an ninh chính trị, an toàn xã hội. Nắm chắc diễn biến tình hình khí hậu, thời tiết, chuẩn bị lực lượng, phương tiện sẵn sàng tham gia khắc phục hậu quả thiên tai, hỏa hoạn, dịch bệnh, cứu hộ, cứu nạn.

## **2. Lĩnh vực thanh tra, tư pháp, CCHC, nội vụ và ngoại vụ**

Về lĩnh vực thanh tra: Các tổ chức Thanh tra khẩn trương tiến hành triển khai, tổ chức thực hiện các cuộc thanh tra theo kế hoạch được duyệt và tiếp tục tiến hành nghiệp vụ thanh tra các cuộc đã triển khai; tiếp tục tổ chức thanh, kiểm tra về an toàn vệ sinh thực phẩm, giá cả hàng hóa, bảo vệ môi trường, bảo vệ nguồn lợi thủy sản, kinh doanh phân bón, thuốc bảo vệ thực vật, điều kiện an toàn vệ sinh thực phẩm; văn hóa, du lịch; hoạt động xây dựng, trật tự an toàn giao thông,...

Về lĩnh vực tư pháp: Tiếp tục triển khai có hiệu quả Luật ban hành VBQPPL và Nghị định số 34/2016/NĐ-CP của Chính phủ. Tập trung thẩm định, góp ý các dự thảo VBQPPL; thực hiện tốt công tác kiểm tra, xử lý VBQPPL theo thẩm quyền. Thực hiện tốt công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo. Tập trung giải quyết bảo đảm đúng thời hạn, có chất lượng 100% các vụ việc mới phát sinh trong năm 2020.

Về cải cách hành chính: Tổ chức Hội nghị tổng kết Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2011 - 2020; tổ chức thực hiện Kế hoạch khảo sát, đánh giá mức độ hài lòng của người dân, doanh nghiệp đối với việc giải quyết thủ tục hành chính tại cơ quan hành chính nhà nước các cấp và Kế hoạch kiểm tra công tác cải cách hành chính trên địa bàn tỉnh năm 2020..

Về lĩnh vực nội vụ: Ban hành hướng dẫn về chuyên môn, nghiệp vụ việc chuyên công tác và tiếp nhận công chức, viên chức; xây dựng đề cương Đề án thí điểm thực hiện việc xếp hạng đánh giá công chức, viên chức để đưa ra khỏi bộ máy hoặc điều chuyển bố trí công việc khác từ 01 - 03% CCVC hàng năm; tổ chức kiểm tra, sát hạch để tiếp nhận, xét chuyển thành công chức cấp huyện trở lên năm 2020; tiếp tục kiểm tra công vụ và văn hóa công sở ở xã, phường, thị trấn.

Về lĩnh vực ngoại vụ: xử lý các đề xuất về xuất nhập cảnh, xử lý việc ngư dân bị bắt ở nước ngoài, giải quyết về công tác lãnh sự và triển khai thực hiện xin cấp thẻ ABTC cho lãnh đạo tỉnh; triển khai thực hiện Quyết định số 402/QĐ-TTg ngày 20/3/2020 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch triển khai Thỏa Thuận toàn cầu về Di cư hợp pháp, an toàn và trật tự (GCM) của Liên Hiệp quốc.

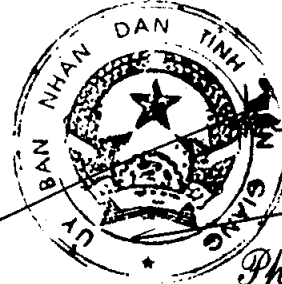
Trên đây là báo cáo tình hình kinh tế - xã hội tháng 5 và một số nhiệm vụ trọng tâm trong tháng 6 năm 2020 của tỉnh Tiền Giang./.

**Nơi nhận:**

- VPCP (Hà Nội và TP.HCM);
- Bộ Kế hoạch và Đầu tư;
- Bộ Tư lệnh Quân khu 9;
- TT.TU, TT.HĐND tỉnh, UBMTTQ tỉnh;
- CT, các PCT;
- Các VP: TU, UBMTTQ tỉnh;
- Các sở, ban, ngành tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố, thị xã;
- VP ĐDBQH, HĐND & UBND: CVP, các PCVP, các phòng nghiên cứu, Ban.TCD, P.TK-TH (Q.A).
- Lưu VT.

*BK*

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH  
KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH



*Phạm Anh Tuấn*



**PHỤ LỤC 1**  
**MỘT SỐ CHỈ TIÊU KINH TẾ - XÃ HỘI CHỦ YẾU**

Các chỉ tiêu	ĐVT	TH 2019	KH 2020	Tháng 5	5 tháng 2020	5 tháng 2020 so với (%)	
						KH 2020	CK 2019
<b>I. CÁC CHỈ TIÊU KINH TẾ</b>							
1. Tốc độ tăng trưởng GRDP (giá SS 2010)	%	6,64	7 - 7,5				
2. GRDP/người	Tr. đồng	51	55,3				
3. Xuất khẩu	Tr. USD	3.100	3,400	181	1,037	30,5	87,3
4. Tổng nguồn vốn đầu tư phát triển toàn xã hội	Tỷ đồng	34.500	37.300				
5. Tổng thu ngân sách	Tỷ đồng	11,260	11,125	550	4,423	39,8	88,9
6. Tổng chi ngân sách	Tỷ đồng	16.508	13,761	1,330	8,661	62,9	203,5
Chi đầu tư phát triển	Tỷ đồng	7.514	5.715	700	2.534	44,3	239,3
7. Số DN thành lập mới	DN	665	650-700	70	291	44,8	101,8
<b>II. CÁC CHỈ TIÊU XÃ HỘI</b>							
8. Giải quyết việc làm	Lao động	20,000	19,000				
Lao động làm việc ở nước ngoài	Lao động	300	300				
9. Tỷ lệ lao động qua đào tạo	%	49,5	51				
10. Giảm tỷ lệ hộ nghèo (theo chuẩn tiếp cận đa chiều)	%	2,51	2,25				
11. Nông thôn mới	Xã	32	25	2	8	32,0	
- Xã đạt chuẩn NTM nâng cao	Xã		8				
- Đô thị hoàn thành nhiệm vụ xây dựng NTM	Đô thị		2		1	50,0	
- Huyện đạt chuẩn huyện NTM	Huyện		2				
12. Tỷ lệ dân số tham gia BHYT	%	89,5	90				
13. Số bác sỹ/vạn dân	Bác sỹ	6,8	7				
14. Số giường bệnh/vạn dân	Giường bệnh	23,32	23,32				
15. Tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi bị suy dinh dưỡng	%	12,6	12,6				
16. Tỷ lệ tử vong trẻ em dưới 1 tuổi	‰	9,6	9,6				
17. Tỷ lệ tử vong trẻ em dưới 5 tuổi	‰	11,1	11,1				
18. Tỷ lệ xã đạt tiêu chí quốc gia về y tế	%	100	100				
19. Tỷ lệ huy động trẻ em đi nhà trẻ	%	13,2	15				
20. Tỷ lệ trẻ em trong độ tuổi đi học mẫu giáo	%	81,7	85				
21. Tỷ lệ học sinh tiểu học đi học trong độ tuổi	%	100	100				
22. Tỷ lệ học sinh THCS đi học trong độ tuổi	%	99	99				





<b>23. Tỷ lệ học sinh THPT và tương đương</b>	%	<b>72,3</b>	<b>80</b>				
<b>24. Tỷ lệ trường đạt chuẩn quốc gia</b>	%						
- Ở bậc mầm non	%	<b>34</b>	<b>50</b>				
- Ở bậc tiểu học	%	<b>70,4</b>	<b>75</b>				
- Ở bậc THCS	%	<b>38,3</b>	<b>50</b>				
- Ở bậc THPT	%	<b>30,3</b>	<b>50</b>				
<b>25. Công tác tuyển sinh</b>							
- Bậc cao đẳng và trung cấp	HS	<b>3,090</b>	<b>2,880</b>				
- Dạy nghề dưới 3 tháng	HS	<b>9,000</b>	<b>8,500</b>				
<b>III. CÁC CHỈ TIÊU MÔI TRƯỜNG</b>							
<b>26. Tỷ lệ hộ dân nông thôn được sử dụng nước hợp vệ sinh</b>	%	<b>99,4</b>	<b>100</b>				
<i>Trong đó: sử dụng từ hệ thống cấp nước tập trung</i>	%	<i>94</i>	<i>95</i>				
<b>27. Tỷ lệ hộ dân đô thị được sử dụng nước sạch</b>	%	<b>99,45</b>	<b>99,5</b>				
<b>28. Tỷ lệ chất thải rắn đô thị được thu gom và xử lý</b>	%	<b>96,5</b>	<b>96,55</b>				
<b>29. Tỷ lệ chất thải rắn y tế được thu gom và xử lý</b>	%	<b>100</b>	<b>100</b>				
<b>30. Tỷ lệ nước thải y tế được thu gom và xử lý</b>	%	<b>100</b>	<b>100</b>				

**PHỤ LỤC 2**  
**MỘT SỐ CHỈ TIÊU KINH TẾ - XÃ HỘI CHỦ YẾU NGÀNH**

Các chỉ tiêu	ĐVT	KH 2020	Tháng 5	5 tháng 2020	5 tháng 2020 so với (%)	
					KH 2020	CK 2019
<b>1. Sản xuất nông nghiệp</b>						
1.1. Sản lượng lương thực có hạt	Nghìn tấn	1.052,3	24,3	404,4	38,4	73,1
1.2. Sản lượng thủy sản	Tấn	307.442	24.142	125.163	40,7	101,6
<b>2. Chỉ số sản xuất CN (IIP)</b>	%	<b>111,5</b>				0,4
<b>3. Giá trị sản xuất công nghiệp (Giá so sánh 2010)</b>	Tỷ đồng	<b>95.665</b>	7.265	36.167	37,8	102,7
<b>4. Tổng doanh thu bán lẻ hàng hóa và dịch vụ</b>	Tỷ đồng	<b>68.000</b>	4.634	23.643	34,8	94,7
<b>5. Nhập khẩu</b>	Tr. USD	<b>2.000</b>	133,5	682	34,1	97,1
<b>6. Khách du lịch</b>	10 <sup>3</sup> lượt	<b>2.200</b>	46,3	373,8	17	36,9
<i>Tr.đó: khách quốc tế</i>	<i>10<sup>3</sup> lượt</i>	<i>900</i>	5,2	97,3	10,8	30,1

### PHỤ LỤC 3

<sup>1</sup> Độ mặn cao nhất đo được (ngày 18/5/2020) tại cống Xuân Hòa 5,3 g/l, cầu Đồng Tâm 2,36 g/l, cầu Phú Phong 2,12 g/l, phà Tam Bình 1,76 g/l, phà Ngũ Hiệp 0,52 g/l, vàm Ba Rài 0,26 g/l, vàm Cái Bè 0,39 g/l, vàm Kênh 12 0,67 g/l.

<sup>2</sup> Trong đó, cây lúa lũy kế gieo sạ 89.367 ha, thu hoạch 60.776 ha với sản lượng 397.482 tấn, giảm 27,2% so cùng kỳ. Rau, đậu các loại, trong tháng gieo trồng được 2.763 ha, thu hoạch 2.262 ha với sản lượng 29.665 tấn; lũy kế 32.913 ha, giảm 14,5% so cùng kỳ, thu hoạch 30.060 ha với sản lượng 566.360 tấn, giảm 10,3% so cùng kỳ. Diện tích cây rau màu luân canh trên đất trồng lúa là 2.289 ha, cây trồng luân canh chủ yếu là dưa hấu, bắp, rau các loại; đã thu hoạch dứt điểm, sản lượng 47.614 tấn.

<sup>3</sup> Cụ thể có 295 ha lúa có rầy nâu (tăng 55 ha), mật số trung bình từ 100-150 con/m<sup>2</sup>; 153 ha lúa có bệnh cháy lá (tăng 31 ha), 281 ha lúa có sâu cuốn lá (tăng 132 ha), mật độ 1-3 con/m<sup>2</sup>.

<sup>4</sup> Thủy sản nước ngọt nuôi 3.248 ha, giảm 7,3% so cùng kỳ do thời tiết bất thường kết hợp với mực nước nội đồng thấp nên các hộ nuôi nhỏ lẻ chưa tiến hành thả nuôi. Thủy sản nước mặn, lợ nuôi được 9.072 ha, tăng 2,7% so cùng kỳ, diện tích tăng chủ yếu là nuôi tôm sú nuôi quảng canh.

<sup>5</sup> Trong đó, sản lượng thu hoạch từ nuôi lũy kế 71.341 tấn, giảm 3,3% so cùng kỳ và sản lượng khai thác 53.822 tấn, tăng 9% so cùng kỳ. Giá nhiều loại thủy sản vẫn ở mức thấp, trong đó giá nguyên liệu phục vụ chủ yếu cho xuất khẩu như tôm nước lợ và cá tra bị ảnh hưởng nhiều nhất từ dịch Covid-19 do nhiều doanh nghiệp chế biến bị hoãn, hủy hoặc không có đơn hàng mới. Giá cá tra nguyên liệu từ 18.000-19.000 đ/kg, tăng từ 500-1.000 đ/kg so với thời điểm cuối tháng 4/2020 nhưng vẫn thấp hơn giá thành, các hộ nuôi gia đình khó xuất bán cá trong thời điểm này; giá tôm thẻ nguyên liệu cỡ 100 con/kg dao động từ 82.000-86.000 đ/kg (giảm từ 8.000-10.000 đ/kg so với thời điểm sau lễ 30/4 và 01/5).

<sup>6</sup> Trước thông tin cá nuôi bè chết liên tục vì xâm nhập mặn (tại xã Thới Sơn, thành phố Mỹ Tho), Chi cục Thủy sản tỉnh Tiền Giang đã phối hợp Chi cục Chăn nuôi và Thú y, chính quyền địa phương tổ chức xác minh và ghi nhận tình hình. Theo đánh giá của Chi cục Thủy sản với tình hình cá chết và kết quả quan trắc, bước đầu cho thấy cá chết là do sức đề kháng yếu, mật độ thả nuôi cao, oxy thấp và

tốc độ dòng chảy yếu. Qua công tác theo dõi từ đầu mùa hạn, mặn, cá nuôi ở các bè ăn yếu, dẫn đến tăng trọng chậm lại, cộng với việc thời tiết giao mùa nắng nóng, nước chảy chậm, nồng độ oxy thấp, nên tỷ lệ cá hao hụt cao hơn so với bình thường (nước ngọt).

<sup>7</sup> - Tại vùng Trung tâm: Tiếp tục phát triển ngành hàng rau có thể mạnh ở huyện Châu Thành, vùng trồng thanh long tại huyện Chợ Gạo; triển khai thực hiện áp dụng VietGAP đối với 02 cơ sở chăn nuôi gà; lập dự án chuỗi liên kết sản xuất-tiêu thụ sản phẩm gà ác và sản phẩm chim cú trên địa bàn tỉnh Tiền Giang giai đoạn 2020-2025 và định hướng đến năm 2030. Thường xuyên theo dõi tình hình xâm nhập mặn trên sông Tiền để kịp thời khuyến cáo cho người nuôi cá bè.

- Tại vùng phía Tây: Tiếp tục thực hiện hỗ trợ đầu tư nâng cấp cơ sở hạ tầng vùng sản xuất lúa cho 07 hợp tác xã (các công trình năm 2019 chuyển sang và 01 công trình năm 2020) ở các huyện Cái Bè, Cai Lậy và TX Cai Lậy; theo dõi tiến độ thực hiện Đề án phát triển cây sấu riêng tỉnh Tiền Giang đến năm 2025; tiếp tục lập Đề án Chuyển đổi cơ cấu cây trồng, nuôi thủy sản trên đất trồng lúa khu vực phía Bắc Quốc lộ 1; triển khai thực hiện VietGAP đối với Tổ hợp tác chăn nuôi heo Lộc Thành; tiếp tục tiến hành mời gọi đầu tư tại khu chăn nuôi tập trung 200 ha tại huyện Tân Phước. Thường xuyên theo dõi tình hình xâm nhập mặn trên sông Tiền để kịp thời khuyến cáo cho người nuôi cá tra và vùng sản xuất ương, dưỡng giống thủy sản.

- Vùng phía Đông: Tiếp tục thực hiện Đề án “Cắt vụ, chuyển đổi mùa vụ và cơ cấu cây trồng các huyện phía Đông (lũy kế từ khi triển khai thực hiện Đề án đến nay đã có 22.711 ha cắt vụ, chuyển đổi mùa vụ và cơ cấu cây trồng, trong đó cắt vụ 10.963 ha, chuyển vụ 7.212 ha và chuyển đổi cơ cấu cây trồng 4.536 ha); triển khai thực hiện các giải pháp tiến tới chứng nhận MSC; lập Kế hoạch khắc phục các tiêu chí chưa đạt theo nguyên tắc MSC; phối hợp với huyện Tân Phú Đông xây dựng kế hoạch tuyên truyền, phổ biến các quy định về điều kiện nuôi cho các hộ nuôi tôm.

<sup>8</sup> Tiếp tục mở 179 vòi nước công cộng và 54 điểm lấy nước qua bồn chứa nước để cấp miễn phí cho các hộ dân ở ven biển, ven sông chưa có nước từ các trạm cấp nước tập trung với tổng lượng nước sử dụng đến nay là 112.464 m<sup>3</sup>; vận chuyển nước bằng sà lan về bổ cấp ao Phú Thạnh, xã Tân Thới, huyện Tân Phú Đông từ đầu tháng 4/2020 đến nay được khoảng 160.220 m<sup>3</sup>.

<sup>9</sup> Bình quân số tiêu chí 28 xã phấn đấu đạt chuẩn nông thôn mới năm 2020 là 15,68 tiêu chí/xã; trong đó, số xã đạt 19/19 tiêu chí là 08 xã, đạt 16/19 tiêu chí là 01 xã, đạt 15/19 tiêu chí là 05 xã và đạt 14/19 tiêu chí là 14 xã. Lũy kế đến nay toàn tỉnh có 99/143 xã đã đạt chuẩn nông thôn mới, chiếm 69,2%.

<sup>10</sup> Ngành công nghiệp chế biến, chế tạo giảm 0,3%; sản xuất và phân phối điện, khí đốt, nước nóng, hơi nước và điều hòa không khí tăng 8,2%; cung cấp nước, hoạt động quản lý và xử lý rác thải, nước thải tăng 10%.

<sup>11</sup> - Các khu công nghiệp: KCN Tân Hương và KCN Mỹ Tho đã hoàn thành đầu tư hạ tầng; KCN Long Giang đang tiếp tục hoàn thiện các hạng mục hạ tầng kỹ thuật; KCN Dịch vụ dầu khí Soài Rạp, đã phê duyệt nhiệm vụ điều chỉnh quy hoạch phân khu xây dựng tỷ lệ 1/2000, chủ đầu tư đang tiến hành các bước lập điều chỉnh quy hoạch phân khu.

- Các CCN Trung An, Tân Mỹ Chánh, An Thạnh 1, Song Thuận: tiếp tục được dọn dẹp vệ sinh, duy tu, bảo dưỡng hạ tầng; CCN Gia Thuận 1, cơ bản hoàn thành hạ tầng kỹ thuật, sẵn sàng tiếp nhận dự án thứ cấp; CCN Gia Thuận 2: đang thực hiện thủ tục điều chỉnh quy hoạch; CCN An Thạnh 2, CCN Thạnh Tân, CCN Mỹ Phước Tây, chủ đầu tư đang thực hiện thủ tục đất đai, môi trường, xây dựng, tiến độ triển khai chậm so với tiến độ đã đăng ký, BQL các KCN đã tổ chức rà soát đôn đốc các chủ đầu tư hạ tầng đẩy nhanh tiến độ để sớm đưa vào khai thác; CCN Tân Lý Đông: Nhà đầu tư đang hoàn thiện hồ sơ trình UBND tỉnh phê duyệt quyết định chủ trương đầu tư.

<sup>12</sup> Tình hình an ninh trật tự, môi trường, PCCC trong các khu, CCN tương đối ổn định; tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp, việc làm và thu nhập của người lao động tiếp tục khó khăn do ảnh hưởng dịch Covid 19: khoảng 30 doanh nghiệp có thông báo cắt giảm lao động, hoặc giảm giờ làm do khó khăn về nguyên liệu, ít đơn hàng.

<sup>13</sup> Ngành du lịch thực hiện nghiêm các biện pháp phòng, chống dịch, an toàn phòng chống cháy nổ và an toàn vệ sinh thực phẩm; tổ chức mở cửa phục vụ du lịch trở lại kể từ ngày 09/5; chuẩn bị tổ chức lớp tập huấn cập nhật các chủ trương, chính sách cho hướng dẫn viên du lịch nội địa và quốc tế; bồi dưỡng kiến thức quản lý nhà nước về du lịch cho cán bộ, công chức cấp huyện, cấp xã. Song song đó, ngành đang triển khai công tác xúc tiến du lịch năm 2020; kiểm tra điều kiện tối thiểu về cơ sở vật chất và dịch vụ phục vụ khách du lịch tại các cơ sở lưu trú.

<sup>14</sup> Tiếp tục thực hiện các biện pháp đảm bảo phòng chống dịch Covid-19 trên các phương tiện vận tải hành khách trong tình hình mới theo đúng quy định như thực hiện khai báo y tế; thường xuyên rửa tay bằng xà phòng hoặc dung dịch sát khuẩn có ít nhất 60% nồng độ cồn; kiểm tra thân nhiệt; hạn chế giao tiếp, ăn uống trên phương tiện vận tải khách; khử khuẩn các bề mặt trên phương tiện vận tải hành khách trước và ngay sau khi kết thúc chuyến đi.

<sup>15</sup> Trong tháng đăng ký mới 3.108 chiếc mô tô xe máy, 175 chiếc ô tô, 02 xe đạp điện và xe khác 03 chiếc. Tổng số xe đang quản lý trên địa bàn tỉnh 1.269.062 chiếc; trong đó: mô tô xe máy 1.231.432 chiếc, 37.046 xe ô tô, 151 xe ba bánh, 84 xe đạp điện và 349 xe khác.

<sup>16</sup> Thu từ doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài 1.464 tỷ đồng, đạt 34,7% dự toán, giảm 14,2; thu từ hoạt động xổ số kiến thiết 672 tỷ đồng, đạt 40,7% dự toán, giảm 16%; thuế xuất nhập khẩu được 98 tỷ đồng, đạt 31% dự toán, giảm 21,8%% so cùng kỳ,...

<sup>17</sup> Toàn tỉnh hiện có 541 Tổ hợp tác (THT) với 74.472 thành viên, trong đó có 434 THT hoạt động theo đúng Nghị định số 77/2019/NĐ-CP ngày 10/10/2019 của Chính phủ. Tổng doanh thu toàn ngành trong tháng ước đạt 206 tỷ đồng, giảm 30% so cùng kỳ do tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh của các HTX bị ảnh hưởng bởi dịch bệnh Covid-2019.

<sup>18</sup> Ngoài ra nghiệm thu giai đoạn 03 nhiệm vụ, triển khai 06 nhiệm vụ, công nhận kết quả 07 nhiệm vụ, nghiệm thu kết thúc 03 nhiệm vụ thường xuyên theo chức năng năm 2019, thẩm định nội dung và kinh phí 03 nhiệm vụ thường xuyên theo chức năng năm 2020. Hướng dẫn lập 05 hồ sơ đăng ký chứng nhận nhãn hiệu, 01 hồ sơ đăng ký sáng chế. Kiểm định 3.366 phương tiện đo (PTĐ); trong đó, đạt 3.362 PTĐ, không đạt 04 PTĐ; tỉ lệ sai hỏng: 0,1 %.

<sup>19</sup> Tổ chức đánh giá ngoài các trường THPT Phước Thạnh (TP. Mỹ Tho), THPT Thiên Hộ Dương (huyện Cái Bè); THCS Lê Quốc Việt, Tiểu học Võ Thị Lớ, Mầm non Tăng Hòa (huyện Gò Công Đông).

<sup>20</sup> Trong tháng, có 3 bệnh tăng (lao phổi, thương hàn, viêm gan siêu vi A); 14 bệnh giảm (ho gà, lỵ a míp, lỵ trực trùng, quai bị, rubella, sởi, sốt rét, sốt xuất huyết, tay chân miệng, thủy đậu, tiêu chảy, uốn ván khác, viêm gan siêu vi B, viêm gan siêu vi C); 27 bệnh tương đương và hoặc không xảy ra ca mắc; không ghi nhận tử vong do bệnh truyền nhiễm. Riêng bệnh Sốt xuất huyết: trong tháng ghi nhận

109 ca mắc SXHD, cộng dồn số ca mắc đến nay có 677 ca giảm 13,1% so với cùng, không xảy ra tử vong do mắc sốt xuất huyết.

Do thực hiện giãn cách xã hội trong phòng chống dịch Covid-19 nên công tác khám, chữa bệnh tại các cơ sở giảm cả khám chữa bệnh ngoại trú và công suất sử dụng giường bệnh nội trú. So với cùng kỳ, số lần khám bệnh mạn 30,1%, số người điều trị nội trú giảm 31,2%, ngày điều trị nội trú giảm 33,3%. Công suất sử dụng giường bệnh bình quân trong tháng đạt 56,8%.

<sup>21</sup> Do tác động của dịch Covid-19 đã ảnh hưởng không nhỏ đến hoạt động sản xuất kinh doanh của các doanh nghiệp nên buộc các doanh nghiệp thu hẹp quy mô sản xuất, kinh doanh, cắt giảm lao động, gây tác động mạnh đến thị trường lao động, việc làm của cả nước nói chung và của tỉnh nói riêng. Trong tháng tư vẫn cho 16 lượt lao động và 20 đưa người lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng (Nhật Bản là 18 lao động, Hàn Quốc là 01 lao động và thị trường khác 03 lao động); tư vấn và giới thiệu việc làm cho 1.703 lượt lao động thất nghiệp.

<sup>22</sup> Lĩnh vực đất đai: nhận mới 08 hồ sơ đất tổ chức và hồ sơ kỳ trước chuyển sang 25 hồ sơ; đã giải quyết 15 hồ sơ đạt tỷ lệ 45,45% (14 hồ sơ trước và trong hạn chiếm tỷ lệ 93,33%, 01 hồ sơ quá hạn chiếm tỷ lệ 6,67%); đang giải quyết 18 hồ sơ chiếm tỷ lệ 54,55%; hồ sơ cấp giấy chứng nhận của hộ gia đình, cá nhân nhận mới 6.336 thửa, hồ sơ kỳ trước chuyển sang 7.519 thửa; đã giải quyết 7.705 thửa, chiếm 55,61% (trong hạn 7.664 thửa, đạt 99,47%; quá hạn 41 thửa, chiếm tỷ lệ 0,53%); đang giải quyết 6.150 thửa, chiếm tỷ lệ 44,39%. Lĩnh vực môi trường: nhận mới 08 hồ sơ, kỳ trước chuyển sang 05 hồ sơ; đã giải quyết 07 hồ sơ trước và trong hạn, đạt tỷ lệ 53,85%; đang giải quyết 06 hồ sơ, chiếm tỷ lệ 46,15%. Lĩnh vực tài nguyên nước: nhận mới 90 hồ sơ, kỳ trước chuyển sang 48 hồ sơ; đã giải quyết 50 hồ sơ đúng và trước hạn đạt tỷ lệ 36,23%; đang giải quyết 88 hồ sơ, chiếm 63,77%.

Đối với hồ sơ theo dự án VLAP: đã giải quyết cấp 7.858 giấy chứng nhận tồn đọng trước đây. Đang thực hiện giải quyết hồ sơ tồn đọng của dự án theo kế hoạch, tổng số hồ sơ rà soát 61.018 hồ sơ, trong đó tổng số hồ sơ tiếp tục thực hiện 48.929 hồ sơ, đã thực hiện trao thông báo 10/7.099 hồ sơ; hồ sơ không thực hiện do đã cấp theo quy trình một cửa là 12.089 hồ sơ. Tổ chức thẩm định hồ sơ về giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất, thu hồi đất, chuyển từ thuê sang giao đất có thu tiền sử dụng đất đối với các tổ chức, cơ sở tôn giáo theo quy định. Kết quả đạt được với diện tích như sau: thu hồi đất 0,27 ha, giao đất 0,45 ha, cho thuê đất 0,2 ha, chuyển mục đích 0,14 ha.

<sup>23</sup> Qua thống kê 5 tháng, tội phạm về trật tự xã hội tăng 56% so cùng kỳ, tài sản thiệt hại trị giá khoảng 12 tỷ đồng; tai nạn giao thông đường bộ tăng cả 03 tiêu chí so cùng kỳ, xảy ra 161 vụ (tăng 32%), làm chết 98 người (tăng 18%), làm bị thương 86 người (tăng 32%); tai nạn giao thông thủy xảy ra 04 vụ (cùng kỳ 0 vụ), tài sản thiệt hại trị giá khoảng 02 tỷ đồng; cháy xảy ra 10 vụ (tăng 11%), tài sản thiệt hại trị giá trên 48 tỷ đồng.

<sup>24</sup> Nội dung thanh tra việc thực hiện chính sách, pháp luật và nhiệm vụ, quyền hạn về lĩnh vực tài chính, đầu tư xây dựng cơ bản, trách nhiệm của thủ trưởng trong thực hiện pháp luật về tiếp công dân, khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng,... Qua công tác thanh, kiểm tra đã phát hiện 220 trường hợp vi phạm, nhắc nhở 99 trường hợp, chuyển cơ quan có thẩm quyền xử lý 71 vụ, đã ban hành 50 quyết định xử phạt vi phạm hành chính với tổng số tiền xử phạt 243 triệu đồng và thu hồi qua hoạt động thanh tra chuyên ngành 19,3 triệu đồng.

<sup>25</sup> Trong tháng nhận 06 đơn thuộc thẩm quyền; trong đó, 03 đơn khiếu nại, 03 đơn tố cáo, giảm 02 đơn so với cùng kỳ. Tổng số đơn khiếu nại phải giải quyết là 14 đơn, trong đó có 11 đơn tồn kỳ trước chuyển sang. Kết quả đã giải quyết 06/14 đơn, đạt 42,8%. Tổng số đơn tố cáo phải giải quyết trong kỳ là 06 đơn, trong đó có 03 đơn tồn kỳ trước chuyển sang. Kết quả đã giải quyết 01/06 đơn, đạt tỷ lệ 16,6%; còn 05 đơn đang trong thời gian thẩm tra xác minh.

<sup>26</sup> Đã thực hiện được 2.812 lượt việc công chứng, giảm 25.11% so với cùng kỳ - tương ứng giảm 943 lượt việc; số tiền phí thu được 900.388.000 đồng, tăng 8.97% so với cùng kỳ - tương ứng tăng 74.120.000 đồng.

<sup>27</sup> UBND thành phố Mỹ Tho, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn. Bên cạnh đó, quyết định nghỉ hưu 03 CBCCVC; thống nhất thực hiện tinh giản biên chế đợt 01/2020 (bổ sung) theo chính sách thôi việc ngay với 09 công chức thuộc huyện Chợ Gạo, Châu Thành và Cai Lậy,...

<sup>28</sup> Về công tác vận động và quản lý viện trợ phi chính phủ nước ngoài, tham mưu UBND tỉnh về việc đề xuất các dự án sử dụng Quỹ Hợp tác Mê Kông – Sông Hằng để gửi Bộ Ngoại giao và dịch các tài liệu dự án đính kèm; Tham mưu UBND tỉnh về việc tiếp nhận khoản viện trợ “Tặng khẩu trang sạch và nước rửa tay diệt khuẩn cho các trạm y tế xã thuộc huyện Cai Lậy và Gò Công Đông, tỉnh Tiền Giang” do Tổ chức Vietnam Medical Assistance Program (VNMAP) tài trợ với tổng kinh phí là 10.200.000 đồng./.